

Bevándorlás

Tanulás

Tanulás - Egyetem

francia

Je voudrais m'inscrire à l'université.

Beiratkozás

Je voudrais m'inscrire à _____.

Jelentkezés képzésre

une formation du premier cycle

Képzés típusa

une formation du second cycle

Képzés típusa

un doctorat

Képzés típusa

une formation à temps plein

Képzés típusa

une formation à temps partiel

Képzés típusa

une formation en ligne

Képzés típusa

Je voudrais m'inscrire pour _____.

Csereidőszak hossza

un semestre

Csereidőszak hossza

une année académique

Csereidőszak hossza

Quelles sont les restrictions en matière d'emploi pour les étudiants ?

Munkavállalás diákok részére

vietnami

Tôi muốn ghi danh vào một trường đại học

Tôi muốn đăng kí khóa học _____.

đại học

thạc sĩ

tiến sĩ

toàn thời gian

bán thời gian

trực tuyến

Tôi muốn được học tại trường đại học của bạn trong _____.

một kì

một năm học

Những hạn chế làm việc cho sinh viên là gì?

Est-ce que je dois vous fournir les documents originaux ou des copies ?

Dokumentumok

Tôi phải trình bản sao hay tài liệu gốc?

Quels sont les conditions d'intégration de l'université ?

Egyetemre való jelentkezéskor

Những yêu cầu đầu vào của trường đại học là gì?

Est-ce que je recevrai une offre officielle ?

Hivatalos ajánlat

Bạn có gửi cho tôi thư mời nhập học chính thức không?

Le logement est assuré par l'université ?

Szállás

Trường đại học có đảm bảo chỗ ở không?

Y a-t-il une période de stage durant la formation ?

Gyakornoki időszak

Khóa học này có bao gồm thời gian thực tập hay không?

Quels sont les frais universitaires pour les étudiants étrangers dans votre université ?

Annak megérdeklődése, hogy cserediákként kell-e tandíjat fizetni

Tôi có phải trả học phí khi là sinh viên trao đổi ở trường này hay không?

Comment puis-je voir où en est mon dossier de candidature ?

Annak megérdeklődése, hogy a jelentkezés nyomon követhető-e

Làm sao tôi có thể kiểm tra tiến triển của đơn xin việc?

Quel niveau en [langue] est demandé ?

Nyelvtudással kapcsolatos követelmények felől való érdeklődés

Yêu cầu ngôn ngữ [tên ngôn ngữ] là gì?

Comment fonctionne le système _____ ?

Érdeklődés a rendszerről

Hệ thống _____ như thế nào?

de crédits

Rendszer típusa

tín chỉ

de notation

Rendszer típusa

chấm điểm

Est-ce que je reçois un relevé de notes à la fin de l'échange universitaire ?

Annak megkérdezése, hogy jár-e tudományos átirat a csere végén

Tôi có được nhận bảng điểm cuối kì học trao đổi này không?

Comment sont les méthodes d'enseignement ?

Érdeklődés a tanítási stílusról

Cách giảng dạy ở trường như thế nào?

Y a-t-il _____ ?

Érdeklődés a tanítási stílusról

Có _____ hay không?

des cours magistraux

Óra típusa

bài giảng

des séminaires

Óra típusa

hội thảo

des travaux dirigés

Óra típusa

hướng dẫn riêng

des conférences

Óra típusa

hội nghị

Quels cours sont dispensés à l'université d'été ?

Nyári egyetemek által kínált kurzusok felőli érdeklődés

Có những khóa học mùa hè nào?

Quand est-ce que les examens ont lieu ?

Vizsgaidőpontok

Những bài kiểm tra được tổ chức khi nào?

Où se trouvent les informations sur les cours disponibles ?

Kurzusokkal kapcsolatos információ kérése

Tôi có thể tìm thông tin về các khóa học ở đâu?

Y a-t-il un centre sportif universitaire ?

Sportközpont felől való érdeklődés

Có trung tâm thể thao của trường đại học hay không?

Comment est-ce qu'on s'inscrit à une association étudiante ?

Diák egyesületekhez való csatlakozás

Làm sao tôi có thể tham gia các tổ chức sinh viên?

Quel est le coût de la vie à [ville] ?

A városban való megélhetési költségek felől való érdeklődés

Chi phí sinh hoạt ở [thành phố] là bao nhiêu?

Tanulás - Nyelvtanfolyam

francia

vietnámi

Quelles langues sont enseignées dans votre école ?

Nyelvkurzusok felől való érdeklődés

Ngôn ngữ nào tôi có thể học ở trường?

Y a-t-il un test pour déterminer mon niveau ?

Szintfelmérő teszt felől való érdeklődés

Có kì thi kiểm tra trình độ tôi hay không?

Est-ce que je peux changer de classe si le niveau ne me convient pas ?

Annak megkérdezése, hogy lehetséges-e szintet váltani

Tôi có thể đổi trình độ khác nếu trình độ hiện tại không phù hợp với tôi hay không?

Y a-t-il un descriptif détaillé du cours ?

Bővebb információ kérése a nyelvtanfolyamról

Bạn có chỉ dẫn chi tiết về khóa học không?

Quel est le nombre maximum d'étudiants par classe ?

Maximális résztvevők számának megkérdezése

Sĩ số tối đa của một lớp là bao nhiêu?

Quelles installations sont à disposition dans votre école ?

Az iskola által nyújtott lehetőségekről való érdeklődés

Cơ sở vật chất ở trường có những gì?

Est-ce que vous organisez des excursions ?

Kirándulások felől való érdeklődés

Ở trường có sắp xếp các chuyến du ngoạn hay không?

Quels programmes offrez-vous ?

Az iskola által ajánlott programok felől való érdeklődés

Có những chương trình nào?

Tanulás - Ösztöndíjak

francia

Je voudrais me renseigner sur les possibilités de subventions

Finanszírozási költségek felől való érdeklődés

vietnámi

Tôi đến để hỏi về các cơ hội học bổng

Quels organismes peuvent subventionner mes études ?

Annak megkérdezése, melyik szervezetek finanszírozhatják a tanulmányokat

Các tổ chức nào có thể cho tôi học bổng?

J'ai besoin d'une aide financière pour _____.
Anyagi támogatás kérése

Tôi cần hỗ trợ tài chính cho _____.

les frais d'inscription
Dolog, amihez anyagi támogatás szükséges

học phí

les frais de subsistance
Dolog, amihez anyagi támogatás szükséges

chi phí sinh hoạt

la garde d'enfants
Dolog, amihez anyagi támogatás szükséges

chăm sóc trẻ em

Quels types de bourse sont disponibles ?
Dolog, amihez anyagi támogatás szükséges

Có những loại học bổng nào hiện có?

Tanulás - Külföldi diploma érvényesítése

francia

Je voudrais faire valider mon diplôme en [pays].

Külföldi diploma elfogadtatása

vietnámi

Tôi muốn chứng nhận bằng cấp của mình ở [tên đất nước].

Avez-vous une liste de traducteurs assermentés pour le/l' [langue] ?

Hiteles fordítók felől való érdeklődés

Bạn có danh sách của những dịch giả có chứng nhận về [tên ngôn ngữ] không?

Où peut-on se procurer un certificat d'équivalence ?

Annak megérdeklődése, hol lehet igazolást kapni az elismert diplomáról

Tôi có thể lấy giấy chứng nhận tương đương ở đâu